

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên sản phẩm: Dung dịch vận chuyển tế bào

Chủng loại: CellTravel

1. Thông tin sản phẩm

1.1. Quy cách – Kích cỡ

Mã sản phẩm	Quy cách
-------------	----------

341	Chai 50 mL
-----	------------

342	Chai 100 mL
-----	-------------

1.2. Mô tả chung

- CellTravel là **dung dịch vận chuyển tế bào** được thiết kế đặc biệt để bảo vệ tính toàn vẹn và khả năng sống của tế bào gốc người trong quá trình vận chuyển ngắn hạn ở nhiệt độ phòng hoặc nhiệt độ mát.
- Dung dịch được cung cấp ở dạng **1X – sẵn dùng**, vô khuẩn, nội độc tố thấp, không chứa DMSO/glycerol và không sử dụng protein có nguồn gốc động vật.

2. Mục đích sử dụng

CellTravel là **vật liệu phụ trợ** sử dụng trong quy trình **nghiên cứu, phát triển và sản xuất sản phẩm trị liệu tế bào và gen**, dùng để:

- Vận chuyển **tế bào gốc** hoặc các loại tế bào nhạy cảm trong điều kiện phòng (22–25°C) hoặc nhiệt độ mát (2–8°C).
- Duy trì **tỷ lệ tế bào sống cao** trong 24–48 giờ kể từ thời điểm treo tế bào trong dung dịch.

Không sử dụng riêng lẻ sản phẩm như thuốc, dịch truyền, hoặc dùng trực tiếp trên người/động vật.

3. Thành phần

Dung dịch gồm:

- NaCl
- KCl
- Na₂HPO₄
- KH₂PO₄
- Sodium pyruvate

4. Đặc tính và hiệu năng

- Duy trì tỷ lệ sống **≥ 90% sau 24 giờ** và **≥ 80% sau 48 giờ** khi vận chuyển MSCs.
- Thích hợp cho các loại tế bào:
 - hADSCs – tế bào gốc trung mô từ mô mỡ người
 - hUCMSCs – tế bào gốc trung mô từ cuống rốn
- Nội độc tố thấp: **≤0,25 EU/mL**
- Không nhiễm Mycoplasma
- Đạt chỉ tiêu vô khuẩn
- pH: **6,5 – 7,5**

5. Các thử nghiệm đã thực hiện

Sản phẩm đã được thẩm định trên:

- Tế bào gốc trung mô từ mô mỡ người (hADSCs),
- Tế bào gốc trung mô từ mô dây rốn người hUCMSCs,
- Tế bào diệt tự nhiên (NK),

- Tế bào diệt cảm ứng cytokine (CIK),
- Tế bào Gamma Delta T (GDT).

Các đánh giá bao gồm:

- Tỷ lệ sống tế bào sau 24–48 giờ
- Vô khuẩn
- Mycoplasma
- Nội độc tố

Kết quả: đảm bảo hiệu suất duy trì sự sống tế bào theo đúng đặc tính nêu ở Mục 4.

6. Hoàn nguyên – pha loãng – phối trộn

- Sản phẩm được cung cấp dạng **1X**
- **Không cần pha loãng**
- **Không cần bổ sung bất kỳ thành phần nào** trước khi sử dụng

7. Vật liệu/Hoá chất cần thiết (không kèm theo)

Không áp dụng.

8. Bảo quản và hạn sử dụng

- Bảo quản ở **2–8°C**.
- Không đông lạnh.
- Tránh ánh sáng trực tiếp.
- Hạn sử dụng đề nghị: **24 tháng** kể từ ngày sản xuất.

9. Hướng dẫn sử dụng

9.1. Chuẩn bị

- Thực hiện trong điều kiện vô khuẩn (tủ an toàn sinh học cấp II hoặc tương đương).
- Đảm bảo nhân viên thao tác đã được đào tạo về nuôi cấy tế bào.

9.2. Quy trình

Ngày: 17/11/2025

Bước 1. Thu hoạch tế bào và thu cặn tế bào bằng ly tâm ở tốc độ phù hợp với loại tế bào sử dụng.

Bước 2. Huyền phù cụm tế bào bằng CellTravel để đạt mật độ **5–10 triệu tế bào/mL**.

Bước 3. Chuyển dịch tế bào vào chai vận chuyển.
→ Lưu ý: **Dung dịch CellTravel chứa tế bào chỉ chiếm tối đa ½ thể tích chai; phần còn lại là không khí.**

Bước 4. Vặn chặt nắp chai và vận chuyển ở nhiệt độ phòng hoặc 2–8°C.

Lưu ý: Ghi rõ thời điểm cho tế bào vào chai lên thân chai để theo dõi thời gian vận chuyển.

Bước 5. Sau khi vận chuyển, dịch tế bào được ly tâm với tốc độ tối ưu theo từng loại tế bào. Cụm tế bào được huyền phù trong dung dịch phù hợp với mục đích sử dụng.

10. Cảnh báo và khuyến cáo an toàn

10.1. Cảnh báo

- Không sử dụng nếu bao bì rách, nứt, rò rỉ hoặc dung dịch đổi màu/vẩn đục.
- Sản phẩm **không phải thuốc, không phải dịch truyền**, không dùng trực tiếp trên người.

10.2. Giới hạn sử dụng

- Không sử dụng để chẩn đoán, điều trị trên người hoặc động vật.

10.3. Điều kiện sử dụng

- Tất cả thao tác phải được thực hiện trong điều kiện **vô khuẩn**.
- Nhân sự thao tác phải được đào tạo về kỹ thuật nuôi cấy tế bào.

10.4. Lưu ý an toàn

- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da và mắt.
- Nếu tiếp xúc, rửa ngay bằng nước vô trùng và báo cáo cán bộ an toàn sinh học.

Sản xuất bởi **Viện Tế bào gốc**

Địa chỉ: Toà nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Khu phố 6,

Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: (+84) 28 36 36 12 06



11. Xử lý thải bỏ

- Tuân thủ quy định về **chất thải sinh học**.
- Không đổ vào hệ thống nước thải chung.
- Không tái sử dụng chai hoặc dung dịch.

12. Ký hiệu sử dụng trên nhãn

Ký hiệu Ý nghĩa

MSP Mã sản phẩm

HSD Hạn sử dụng

NSX Ngày sản xuất

LOT Số lô



Giới hạn nhiệt độ

13. Sản phẩm liên quan

Tên chủng loại	Quy cách	Mã sản phẩm
Washing Buffer	Chai 100 mL	149
Washing Buffer	Chai 500 mL	150
Transferring Medium	Chai 100 mL	152
Transferring Medium	Chai 500 mL	153

14. Liên hệ

Website:

biomedmart.com.vn

biomedmart.org

Email:

contact@sci.edu.vn

sales@sci.edu.vn

kinhdoanh@sci.edu.vn

Ngày: 17/11/2025

Trang: 3/3